

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ I - KHỐI 11
TRƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH - NĂM HỌC 2016 - 2017
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 22/08/2016)

[illegible]

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - LỚP CLC (HỌC BUỔI SÁNG)
TRƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH - NĂM HỌC 2016 - 2017
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 22/08/2016)

Thứ	Tiết	11A1	11A2	11N1	11N2	11D1	11D2	11D3	11D4	11D5	11D6
Thứ 2	1					Toán Hưng				Toán Tráng	
	2					Toán Hưng				Toán Tráng	
	3					Anh Trang				Anh Ng.Phương	
	4					Anh Trang				Anh Ng.Phương	
	5					504				505	
Thứ 3	1	Toán Văn Cường	Toán Đặng	Anh Hương	Toán Xuân		Anh Ng.Phương				Văn Cầm Tú
	2	Toán Văn Cường	Toán Đặng	Anh Hương	Toán Xuân		Anh Ng.Phương				Văn Cầm Tú
	3	Hoá Nhưng	Lý Lập	Toán Xuân	Anh Hương		Văn Phương				Toán Đặng
	4	Hoá Nhưng	Lý Lập	Toán Xuân	Anh Hương		Văn Phương				Toán Đặng
	5	103	100	504	105		505				603
Thứ 4	1	Lý Long		Toán Xuân	Lý Tuyệt	Văn Thu Hương	Toán Du	Toán Bình	Anh Ng.Phương		Văn Cầm Tú
	2	Lý Long		Toán Xuân	Lý Tuyệt	Văn Thu Hương	Toán Du	Toán Bình	Anh Ng.Phương		Văn Cầm Tú
	3	Hoá Nhưng		Lý Bùi Thúy	Toán Xuân	Toán Hưng	Anh Ng.Phương	Văn Thu Hương	Văn An		Anh H.Thảo
	4	Hoá Nhưng		Lý Bùi Thúy	Toán Xuân	Toán Hưng	Anh Ng.Phương	Văn Thu Hương	Văn An		Anh H.Thảo
	5	103		504	105	314	505	503	308		603
Thứ 5	1		Toán Đặng		Lý Tuyệt	Anh Trang		Toán Bình	Văn An	Anh Ng.Phương	Anh H.Thảo
	2		Toán Đặng		Lý Tuyệt	Anh Trang		Toán Bình	Văn An	Anh Ng.Phương	Anh H.Thảo
	3		Lý Lập		Anh Hương	Văn Thu Hương		Anh Huệ	Toán Quỳnh	Văn Phương	Toán Đặng
	4		Lý Lập		Anh Hương	Văn Thu Hương		Anh Huệ	Toán Quỳnh	Văn Phương	Toán Đặng
	5		100		105	210		503	308	505	603
Thứ 6	1						Toán Du	Anh Huệ		Văn Phương	
	2						Toán Du	Anh Huệ		Văn Phương	
	3						Văn Phương	Văn Thu Hương		Toán Tráng	
	4						Văn Phương	Văn Thu Hương		Toán Tráng	
	5						505	504		308	
Thứ 7	1	Toán Văn Cường	Hoá Hào	Anh Hương					Anh Ng.Phương		
	2	Toán Văn Cường	Hoá Hào	Anh Hương					Anh Ng.Phương		
	3	Lý Long	Hoá Hào	Lý Bùi Thúy					Toán Quỳnh		
	4	Lý Long	Hoá Hào	Lý Bùi Thúy					Toán Quỳnh		
	5	103	100	504					308		

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ I - CÁC LỚP CLB TDTT VÀ NT K11
TRƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH (HỌC BUỔI SÁNG)
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 22/08/2016)

Thứ	Tiết	Bóng đá	Bóng rổ	Yoga	Võ thuật	Cầu lông	Sáo	Organ	Ghita	Thanh nhạc	Mỹ thuật
Thứ 2	1+2/ Lớp	Hải	Lợi	Thủy (P401)	Hiếu	Việt					
		11D3, 11D4 11N1	11A1, 11A2 11D3, 11D4 11N1	11A1, 11D4 11N1	11A1, 11A2 11D3 11D4 11N1	11A1, 11A2 11N1					
		Luận		Mai (P601)		Thư					
		11A2, 11A1		11A2 11D3		11D3, 11D4					
	3+4/ Lớp						Bắc (P106)	Chu (P602)	Khánh (P103)		Sơn (P601)
							11A1, 11A2 11D3, 11D4 11N1	11A1, 11D3	11A1 11N1		11A1, 11D3 11D4
								Quý (P602)	Tú (P401)		Huy (P601)
								11A2, 11D4 11N1	11D3 11D4 11A2		11A2, 11N1
Thứ 7	1+2/ Lớp	Hải	Lợi	Thủy (P401)	Hiếu	Hoàn					
		11D6, 11N2	11D1, 11D2 11D5, 11D6 11N2	11D1, 11D2	11D1 11D2 11D5 11D6 11N2	11D1, 11D5 11D6					
		Luận		Mai (P601)		Thư					
		11D1, 11D2 11D5		11D5, 11D6		11D2, 11N2					
	3+4/ Lớp						Bắc (P505)	Chu (P602)	Hào (P401)	Tr. Hiếu (P315)	Sơn (P601)
							11D1, 11D2 11D5, 11D6 11N2	11D2 11D5	11D1 11N2	11D1, 11D2 11D5, 11D6 11N2	11D1, 11D6
								Quý (P602)	Tú (P603)		Huy (P601)
								11D1 11N2 11D6	11D2 11D5 11D6		11D2, 11D5 11N2